

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 03-7-2020

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Hoàng Mai.

Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:
Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Lê Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1996. (có mặt).

Địa chỉ: số 154/4A đường B, tổ 26, khóm Đ, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang.

Bị đơn: ông Trần Thanh S, sinh năm: 1996. (vắng mặt).

Địa chỉ: số 82A, khóm B, phường K, thành phố X, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Huỳnh Thanh T trình bày: bà và ông S quen biết, tìm hiểu và sống chung vào năm 2013, đến năm 2016 thì vợ chồng đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 8/2019 thì phát sinh mâu thuẫn về tiền bạc, ông S không chăm lo cho gia đình, bà và ông S tính tình không phù hợp, khác nhau về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi và không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 9/2019 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, nay bà yêu cầu ly hôn với ông S.

- Về con chung: có 02 con chung tên Trần Lê Sơn T, sinh ngày 23/11/2014 và Trần Lê Sơn B, sinh ngày 12/02/2019. Sau khi ly hôn, bà T đồng ý để ông S trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, bà không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà T trình bày không có.

- Bị đơn ông Trần Thanh S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không ghi nhận được ý kiến của ông S đối với yêu cầu khởi kiện của bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Huỳnh Thanh T yêu cầu ly hôn với ông Trần Thanh S. Ông S có nơi cư trú tại khóm B, phường K, thành phố X, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Trần Thanh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Huỳnh Thanh T và ông Trần Thanh S xác lập quan hệ vợ chồng và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của ông, bà được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Khi vợ chồng chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, bất đồng về quan điểm, trong quá trình giải quyết vụ án bà T xác định không còn tình cảm với ông S, giữa vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn nên bà vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn, ông S cũng không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà T.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hôn nhân phải trên cơ sở tự nguyện, bà T xác định không thể tiếp tục chung sống cùng với ông S, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được và vợ chồng không còn chung sống với nhau khoảng 01 năm nay, giữa vợ chồng không còn thực hiện các quyền và nghĩa vụ cũng như không cố gắng hàn gắn, duy trì cuộc sống hôn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: có 02 con chung tên Trần Lê Sơn T, sinh ngày 23/11/2014 và Trần Lê Sơn B, sinh ngày 12/02/2019 hiện đang sống với ông S. Sau khi ly hôn, bà T đồng ý để ông S trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, bà T không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà T trình bày do chưa có việc làm ổn định và điều kiện kinh tế khó khăn, không đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc các cháu nên bà T đồng ý để ông S trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét thấy mặc dù cháu B dưới 36 tháng tuổi nhưng từ khi bà T và ông S không còn chung sống với nhau thì cháu B vẫn sống chung với ông S cho đến nay, cháu vẫn phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án thì ông S cũng không có

văn bản trình bày ý kiến phản đối về việc tiếp tục nuôi cháu T, cháu B. Trong thời gian các cháu sống với ông S được giáo dục tốt, điều kiện sinh hoạt và chỗ ở đã ổn định, tâm tư, tình cảm của các cháu gắn liền với cha. Để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu, Hội đồng xét xử quyết định giao các cháu Trần Lê Sơn T, sinh ngày 23/11/2014 và Trần Lê Sơn B, sinh ngày 12/02/2019 cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: không ghi nhận được ý kiến của ông S đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung và bà Lê Huỳnh Thanh T không đồng ý cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận ý kiến của bà T trình bày không có nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: bà T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Các Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 235, 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Huỳnh Thanh T.

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Huỳnh Thanh T được ly hôn ông Trần Thanh S. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 68 ngày 18/10/2016 do Ủy ban nhân dân phường Mỹ Xuyên cấp không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: ông Trần Thanh S được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Lê Sơn T, sinh ngày 23/11/2014 và Trần Lê Sơn B, sinh ngày 12/02/2019.

Bà Lê Huỳnh Thanh T không trực tiếp nuôi con chung nhưng bà có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản bà T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: ghi nhận bà Lê Huỳnh Thanh T xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì bà Lê Huỳnh Thanh T và ông Trần Thanh S vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Lê Huỳnh Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000736 ngày 20/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Bà T đã nộp xong.

Bà Lê Huỳnh Thanh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Trần Thanh S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Long Xuyên;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS thành phố Long Xuyên;
- UBND phường Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- VP (5)/.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Diệu Tiên